



завтрак

I половина дня

обед

вечер

утро

II половина дня

обед

ужин

中饭

早上

晚饭

晚饭

zhōng fàn

zǎo shàng

wǎn fàn

wǎn fàn

晚上

早饭

上午

下午

wǎn shàng

zǎo fàn

shàng wǔ

xià wǔ

我起床

wǒ qǐchuáng

下午 三年点

xiàwǔ

sān diǎn

早上 七点

zǎoshang

qī diǎn

中午 一点

zhōngwǔ yīdiǎn

她睡觉

tā shuìjiào

晚上 九点

wǎnshàng jiǔ diǎn